

ĐỀ ÁN

**Đặt tên đường trên địa bàn thị trấn Măng Đen,
huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum**

**I. MỤC TIÊU VÀ SỰ CẦN THIẾT ĐỐI VỚI VIỆC ĐẶT TÊN ĐƯỜNG
TRÊN ĐỊA BÀN THỊ TRẤN MĂNG ĐEN**

1. Mục đích

Thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, quản lý hành chính; tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao dịch kinh tế, văn hóa - xã hội; đồng thời góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa, nâng cao tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc trong giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong điều kiện đô thị hóa, hiện đại hóa.

Việc đặt tên đường trên địa bàn thị trấn Măng Đen phản ánh sự phong phú, đa dạng Việc chọn các nhân vật, sự kiện,.. đặt tên đường trên địa bàn thị trấn Măng Đen phản ánh sự phong phú, đa dạng của các vương triều phong kiến Việt Nam; các anh hùng dân tộc, nhân vật lịch sử, các địa danh; các anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, bà mẹ Việt Nam anh hùng; các danh nhân văn hóa; các nhân sĩ trí thức nổi tiếng tiêu biểu có nhiều công lao đóng góp cho đất nước, địa phương trên tất cả các lĩnh vực, ghi dấu ấn sâu sắc trong lịch sử dựng nước và giữ nước; trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Qua đó góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, thể hiện lòng biết ơn sâu sắc đối với các thế hệ cha ông đi trước, giáo dục, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc cho các thế hệ hôm nay và mai sau; tạo điều kiện để Nhân dân, các cơ quan, tổ chức giao dịch thuận lợi, góp phần thực hiện tốt các chủ trương, chính sách và pháp luật của Đảng, Nhà nước.

2. Sự cần thiết

Thị trấn Măng Đen được thành lập trên cơ sở toàn bộ 148,07 km² diện tích tự nhiên, dân số trên 6.913 người, có địa giới hành chính: Phía Đông giáp xã Hiếu; phía Tây giáp xã Măng Cành; phía Nam giáp huyện Kon Rẫy và tỉnh Gia Lai; phía Bắc giáp xã Măng Cành và xã Ngọc Tem.

Trong những năm qua đã được Đảng và Nhà nước quan tâm đầu tư về cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị như: Điện; đường; trường học... ngày càng khang trang, hiện đại. Hiện nay, các tuyến đường tại thị trấn Măng Đen chưa được đặt tên, dẫn đến tình trạng nhà không số, đường không tên gây khó khăn cho các tổ chức, cá nhân và xã hội trong thông tin liên lạc, giao dịch vì chưa có địa chỉ rõ ràng, công tác quản lý hộ khẩu, hộ tịch cũng như các vấn đề liên quan khác...

Trước thực trạng nêu trên, việc đặt tên đường đối với các tuyến đường tại thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum là hết sức bức xúc và cần thiết. Bởi nhờ điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao dịch kinh tế, văn hóa - xã hội, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; đồng thời góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc. Vì vậy việc đặt tên đường trên địa bàn thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông là hết sức cần thiết.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Giao thông đường bộ năm 2008;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
- Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;
- Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng; Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa Thông tin (*nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*) về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;
- Quyết định số 1335/QĐ-UBND, ngày 01/11/2016 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Măng Đen, tỉnh Kon Tum đến năm 2030;
- Nghị quyết số 42/2017/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về tiêu chí xác định đường, phố và công trình công cộng có quy mô lớn, ý nghĩa quan trọng thuộc thẩm quyền đặt tên, đổi tên của Hội đồng nhân dân tỉnh.
- Nghị quyết số 24/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tiêu chí xác định đường, phố và công trình công cộng có quy mô lớn, ý nghĩa quan trọng thuộc thẩm quyền quyết định đặt, đổi tên của Hội đồng nhân dân tỉnh.
- Ngân hàng dữ liệu dùng để đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Kon Tum được phê duyệt tại Quyết định số 1188/QĐ-UBND, ngày 06/11/2017 của UBND tỉnh Kon Tum.

- Nghị quyết số 720/NQ-UBTVQH14 ngày 16/7/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập thị trấn Măng Đen thuộc huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

- Các Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch chung xây dựng đô thị được phê duyệt.

III. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ, HIỆN TRẠNG VỀ DIỆN TÍCH, QUY MÔ DÂN SỐ VÀ HỆ THỐNG GIAO THÔNG ĐÔ THỊ

1. Vị trí địa lý: Huyện Kon Plông là huyện miền núi vùng cao, nằm ở hướng Đông Bắc của tỉnh Kon Tum; là một trong hai vùng kinh tế động lực của tỉnh Kon Tum, có đường giao thông kết nối với các tỉnh Quảng Nam, tỉnh Quảng Ngãi và Gia Lai (*đường Đông Trường Sơn và Quốc lộ 24*). Thời gian qua đã thu hút mạnh mẽ các dự án đầu tư phát triển, đặc biệt các ngành du lịch và dịch vụ phát triển nhanh, đáp ứng nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng ngày càng tăng của du khách trong và ngoài nước; đời sống kinh tế, văn hóa của Nhân dân trên địa bàn ngày càng ổn định phát triển.

2. Diện tích và quy mô dân số:

- Diện tích tự nhiên toàn huyện Kon Plông: 1.371,25 Km². Ranh giới hành chính huyện được giới hạn như sau:

+ Phía Đông giáp: giáp tỉnh Quảng Ngãi.

+ Phía Tây giáp: huyện Kon Rẫy và huyện Tu Mơ Rông.

+ Phía Nam giáp: giáp tỉnh Gia Lai.

+ Phía Bắc giáp: tỉnh Quảng Nam.

- Dân số: 27.227 người, mật độ dân cư 19 người/km².

- Huyện Kon Plông có 09 đơn vị hành chính bao gồm 08 xã và 01 thị trấn là: Thị trấn Măng Đen, xã Đăk Nên, xã Đăk Ring, xã Đăk Tăng, xã Pờ Ê, xã Ngọc Tem, xã Măng Cành, xã Măng Bút và xã Hiếu.

Trong đó:

* Thị trấn Măng Đen có:

- Diện tích đất tự nhiên là: 148,07 Km², chiếm 10,79 % diện tích tự nhiên của toàn huyện.

- Dân số 6.913 người, mật độ dân số 46 người/km², chiếm 25% dân số của toàn huyện.

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội:

+ Thị trấn Măng Đen nằm ở độ cao trên 1.200m so với mực nước biển, nằm trên đỉnh của dãy núi Trường Sơn. Vì vậy, chịu ảnh hưởng khí hậu của hai vùng Đông Trường Sơn và Tây Trường Sơn. Mùa mưa bắt đầu từ khoảng đầu tháng sáu đến cuối tháng giêng năm sau, mùa khô từ đầu tháng hai đến cuối tháng năm; hướng gió chính là hướng Tây Nam và hướng Đông Bắc. Khí hậu

quanh năm mát mẻ, nhiệt độ trung bình năm khoảng 20⁰C, ảnh hưởng khí hậu Tây Nguyên và đồng bằng Trung bộ; lượng mưa bình quân hàng năm khoảng 2.200-2.400 mm; đất đai màu mỡ, độ ẩm trung bình trên 80% thuận lợi cho việc phát triển du lịch, trồng rau hoa xuất khẩu, phát triển các giống cây xứ lạnh, giống gia cầm và nuôi cá nước lạnh... Đây là điều kiện rất thuận lợi cho việc phát triển du lịch sinh thái theo quy hoạch của Thủ tướng Chính phủ.

+ Thị trấn Măng Đen có mạng lưới thương mại, dịch vụ phát triển rộng khắp trên địa bàn, với trên 200 hộ đăng ký kinh doanh cố định. Các cơ sở thương mại trên địa bàn thời gian qua tăng nhanh về số lượng, phát triển phong phú và đa dạng về ngành nghề, mở rộng về qui mô như các cửa hàng trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, cửa hàng điện tử, điện lạnh, hàng gia dụng, thuốc tân dược, tạp hoá, văn phòng phẩm... tập trung dọc theo 2 bên trục tỉnh lộ 676, các tuyến đường trung tâm huyện và các tuyến đường liên xã. Tất cả các công ty, doanh nghiệp và cơ sở kinh doanh, cửa hàng buôn bán đã và đang hoạt động rất nhộn nhịp, hiệu quả tạo nên bộ mặt đô thị mới trên địa bàn thị trấn Măng Đen.

+ Trên địa bàn thị trấn Măng Đen, ngoài Cụm công nghiệp của huyện, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plông; Trung tâm dịch vụ và môi trường còn có nhiều tập đoàn kinh tế, công ty đang triển khai các dự án đầu tư, sản xuất, kinh doanh, phát triển du lịch sinh thái kết hợp với nghỉ dưỡng, nghiên cứu sinh học, văn hoá các dân tộc, chuyên giao khoa học công nghệ... (*hơn 60 đơn vị: Tập đoàn Vin Group, tập đoàn FLC, Công ty Cổ phần Măng Đen, Công ty Sài Gòn – Măng Đen, Công ty TNHH Dược liệu Măng Đen, Công ty Cổ phần Năm Măng Đen... và nhiều Hợp tác xã kinh doanh, sản xuất rau, hoa, dược liệu và các đặc sản của địa phương*); nhiều cơ sở sản xuất công nghiệp các sản phẩm đặc trưng của địa phương (*rượu Sim, chuối rừng, sây dây, đương quy, cốt toái bổ, măng nứa...*) và các mặt hàng thủ công mỹ nghệ khác; gần 100 nhà hàng, khách sạn, cơ sở kinh doanh các loại hình dịch vụ phục vụ khách du lịch.

+ Thị trấn Măng Đen còn có các ngành dịch vụ khác như: dịch vụ vận tải hàng hoá, có trên 100 xe ô tô tải; dịch vụ vận chuyển hành khách, có trên 25 xe (*tuyến xe Buýt Kon Tum - Kon Plông, các doanh nghiệp vận tải hành khách: Quỳnh Tú, Phúc Ngân, Hưng Thịnh...*) tham gia vận chuyển hành khách ở hầu hết các tuyến đường trung tâm huyện và đường trục xã, đường liên xã. Đặc biệt, thị trấn Măng Đen còn có các doanh nghiệp vận tải hành khách: Minh Quốc, Phương Thu, Việt Tân Phát, Tân Anh ... đã đăng ký và mở các tuyến từ trung tâm huyện đi các tỉnh Miền Nam, Tây Nguyên, các tỉnh phía Bắc và ngược lại; các doanh nghiệp vận tải: Xuân Mai, Trung Hiếu, Thanh Tùng từ trung tâm huyện đi thành phố Kon Tum và các tỉnh Quảng Ngãi, Quảng Nam, Đà Nẵng và doanh nghiệp vận tải Phương Thu chạy tuyến Đà Nẵng, Hà Nội, Vĩnh Phúc, doanh nghiệp vận tải Hoàng Sơn chạy tuyến Quy Nhơn..., đã tạo thuận lợi cho việc giao lưu, buôn bán, trao đổi hàng hóa và phục vụ du khách và người dân trong cả nước.

3. Hiện trạng về hệ thống giao thông đô thị

- Thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông chỉ có duy nhất một loại hình giao thông đường bộ làm cơ sở thúc đẩy phát triển về mọi mặt kinh tế, dịch vụ, công nghiệp,... Quốc lộ 24 là tuyến đường kết nối thị trấn Măng Đen với huyện Kon Rẫy, thành Kon Tum và tỉnh Quảng Ngãi. Tổng chiều dài của tuyến Quốc lộ 24 chạy qua địa giới của huyện Kon Plông khoảng 50,0 Km, trong đó chạy qua thị trấn Măng Đen khoảng 20,0 Km. Tỉnh lộ 676 là tuyến đường kết nối trung tâm thị trấn Măng Đen với các xã Măng Cành, Đăk Tăng, Măng Bút, Đăk Ring, Đăk Nên trong đó đoạn qua thị trấn khoảng 3,5 Km.

Đường nội thị trong thị trấn Măng Đen bao gồm đường nhựa, đường bê tông xi măng và đường cấp phối, với tổng chiều dài các tuyến đường khoảng 53,39 km. Trong đó đường bê tông nhựa 22,9 Km còn lại là đường bê tông và thâm nhập nhựa.

Mật độ đường trung bình đạt 0,52 km/km².

- Hiện nay các tuyến đường chưa được đặt tên đường, các tuyến đường trong nội thị trấn đã được cắm mốc lộ giới, hướng tuyến đều phù hợp với quy hoạch chi tiết, quy hoạch chung xây dựng thị trấn được phê duyệt.

IV. NỘI DUNG ĐỀ ÁN: Đặt tên mới cho 46 tuyến đường.

1. Đường Quốc lộ 24: Điểm đầu từ Quốc lộ 24 (Nút giao đầu thị trấn Măng Đen), điểm cuối giáp cầu Nước Long Km 111+234 Quốc lộ 24, chiều dài 5.451,75m, lộ giới quy hoạch 28m (hiện trạng 10,5m, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Phạm Văn Đồng**.

2. Đường tỉnh lộ 676: Điểm đầu từ Km 114+200 Quốc lộ 24 (Đài tượng niệm), điểm cuối giáp cầu Kon Năng, chiều dài 3.400 m, lộ giới quy hoạch 32m (hiện trạng 16m, vỉa hè 7m x 2, hào kỹ thuật 1m x 2, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Võ Nguyên Giáp**.

3. Đường số 1: Điểm đầu từ Km 114+50 Quốc lộ 24, điểm cuối giáp đường **Võ Nguyên Giáp** (tên đường dự kiến đặt tên), chiều dài 1.000m, lộ giới quy hoạch 19,5m (hiện trạng 10,5m, vỉa hè 4,5mx2, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Hùng Vương**.

4. Đường số 2: Điểm đầu từ Km 113+950 Quốc lộ 24, điểm cuối giáp với đường **Lê Hồng Phong** (tên đường dự kiến đặt), chiều dài 330m, lộ giới quy hoạch 19,5m (hiện trạng 10,5m, vỉa hè 4,5mx2, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Nguyễn Huệ**.

5. Đường số 3: Điểm đầu từ Quốc lộ 24 (đội diện Công an huyện), điểm cuối giáp với đường **Lê Hồng Phong** (tên đường dự kiến đặt), chiều dài 320m, lộ giới quy hoạch 14m (hiện trạng 8m, vỉa hè 3mx2, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Lê Lợi**.

6. Đường số 4: Điểm đầu giao tỉnh lộ 676 (đội diện Kho bạc huyện), điểm cuối giáp với đường **Lê Lợi** (tên đường dự kiến đặt), chiều dài 530m, lộ giới quy

hoạch 16,5m (hiện trạng 10,5m, vỉa hè 3mx2, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Trần Phú**.

7. Đường số 5: Điểm đầu giao tỉnh lộ 676 (đối diện Viện kiểm sát huyện), điểm cuối giáp với đường **Lê Hồng Phong** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài 650m, lộ giới quy hoạch 19,5m (hiện trạng 10,5m, vỉa hè 4,5mx2, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Phan Đình Phùng**.

8. Đường số 6: Điểm đầu giao tỉnh lộ 676 (đối diện Tòa án huyện), điểm cuối: Quốc lộ 24 (gần Trung tâm Y tế) chiều dài 1.820m, lộ giới quy hoạch 27,0m (hiện trạng 10,5m, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Lê Hồng Phong**.

9. Đường số 7: Điểm đầu giao tỉnh lộ 676, điểm cuối giáp với đường **Nguyễn Sinh Sắc** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài 395m, lộ giới quy hoạch 19,5m (hiện trạng 7,0m, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Trường Chinh**.

10. Đường số 8: Điểm đầu giao tỉnh lộ 676 (đối diện Ban quản lý dự án huyện), điểm cuối giáp với đường **Nguyễn Sinh Sắc** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài 325m, lộ giới quy hoạch 19,5m (hiện trạng 7,0m, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Phan Chu Trinh**.

11. Đường số 8B: Điểm đầu giao tỉnh lộ 676 (tạp hóa Hoàng Thắng), điểm cuối điểm cuối giáp với đường **Hùng Vương** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài 207m, lộ giới quy hoạch 6,0m (hiện trạng 3,0m, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Trương Định**.

12. Đường số 9: Điểm đầu giao tỉnh lộ 676 (đối diện Cổng Chợ Măng Đen), điểm cuối giáp với đường **Lê Hồng Phong** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài: 670m, lộ giới quy hoạch 19,5m (hiện trạng 7,0m, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Nguyễn Sinh Sắc**.

13. Đường số 10: Điểm đầu giáp với đường **Hùng Vương** (*tên đường dự kiến đặt*), điểm cuối điểm cuối giáp với đường **Nguyễn Sinh Sắc** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài 1.120m, lộ giới quy hoạch 16,5m (hiện trạng 6,0-8,0m, vỉa hè 3mx2, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Hoàng Thị Loan**.

14. Đường số 11: Điểm đầu giáp với đường **Hoàng Thị Loan** (*tên đường dự kiến đặt*), điểm cuối điểm cuối giáp với đường **Hoàng Thị Loan** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài: 187m, lộ giới quy hoạch 15,5m (hiện trạng 6,0m, vỉa hè 3mx2, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Nguyễn Văn Cừ**.

15. Đường số 10b: Điểm đầu giáp với đường **Nguyễn Văn Cừ** (*tên đường dự kiến đặt*), điểm cuối giáp với đường **Hoàng Thị Loan** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài 230m, lộ giới quy hoạch 12m (hiện trạng 6,0m, vỉa hè 3mx2, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Trần Khánh Dư**.

16. Đường số 12: Điểm đầu giáp với đường **Nguyễn Văn Cừ** (*tên đường dự kiến đặt*), điểm cuối giáp với đường **Hoàng Thị Loan** (*tên đường dự kiến*

đặt), chiều dài: 190m, lộ giới quy hoạch 15.5m (hiện trạng 6,0m, vỉa hè 3mx2, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Hà Huy Tập**.

17. Đường số 3b: Điểm đầu giáp với đường **Lê Hồng Phong** (tên đường dự kiến đặt), Giáp điểm cuối **Lê Hồng Phong** (đoạn đi quốc lộ 24), chiều dài 330m, lộ giới quy hoạch 14m (hiện trạng 5,5m mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Lê Quý Đôn**.

18. Đường số 3c: Điểm đầu giáp với đường **Kim Đồng** (tên đường dự kiến đặt), điểm cuối giáp với đường **Lê Hồng Phong** (tên đường dự kiến đặt), chiều dài 130m, lộ giới quy hoạch 10m (hiện trạng 5.5m mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Lê Lai**.

19. Đường số 5b: Điểm đầu giáp với đường **Lê Quý Đôn** (tên đường dự kiến đặt), điểm cuối giáp với đường **Lê Hồng Phong** (tên đường dự kiến đặt), chiều dài 145m, lộ giới quy hoạch 12m (hiện trạng 5.5m mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Kim Đồng**.

20. Đường quy hoạch (sau tháp Chuông): Điểm đầu giáp với đường **Hoàng Thị Loan** (tên đường dự kiến đặt), điểm cuối giáp với đường **Trần Nhân Tông** (tên đường dự kiến đặt), chiều dài 910m, lộ giới quy hoạch 16m (hiện trạng 6.0m, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Võ Thị Sáu**.

21. Đường du lịch số 2: Điểm đầu giao tỉnh lộ 676 (bên cạnh Nhà máy nước), điểm cuối giao Quốc lộ 24 Km 112+985 (Qua Cầu Măng Đen), chiều dài 2.500m, lộ giới quy hoạch 19.5m (hiện trạng 10.0m, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Trần Nhân Tông**.

22. Đường du lịch số 2 (nhánh 1): Điểm đầu giáp với đường **Trần Nhân Tông** (tên đường dự kiến đặt), điểm cuối giáp đường **Trần Nhân Tông** (đoạn bên hông đất Đức mẹ), chiều dài 870, lộ giới quy hoạch 10m (hiện trạng 6.0m, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Lý Thường Kiệt**.

23. Đường quy hoạch (bên hông trường PTDT nội trú): Điểm đầu giáp với đường **Võ Thị Sáu** (tên đường dự kiến đặt), điểm cuối giao tỉnh lộ 676 (đối diện nhà máy nước), chiều dài 520, lộ giới quy hoạch 17.0m (hiện trạng 5.5m, mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Huỳnh Thúc Kháng**.

24. Đường số 5 (khu Bắc): Điểm đầu giáp tỉnh lộ 676, điểm cuối giáp với đường **Bà Triệu** (tên đường dự kiến đặt), chiều dài 295, lộ giới quy hoạch 15.5m (hiện trạng 5.5m, mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Hai Bà Trưng**.

25. Đường số 8 (khu Bắc): Điểm đầu giao tỉnh lộ 676 (bên cạnh Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp), điểm cuối giáp với đường **Bà Triệu** (tên đường dự kiến đặt), chiều dài 200m lộ giới quy hoạch 15.5m (hiện trạng 5.5m, mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Đinh Văn Giỏi**.

26. Đường số 10 (khu Bắc): Điểm đầu giao tỉnh lộ 676 (đối diện bến xe khách), điểm cuối giáp với đường **Mạc Đình Chi** (tên đường dự kiến đặt), chiều

dài 495, lộ giới quy hoạch 15.5m (hiện trạng 5.5m, mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Bà Triệu**.

27. Đường số 7 (khu Bắc): Điểm đầu giáp với đường **Bà Triệu** (*tên đường dự kiến đặt*), điểm cuối giáp với đường **Y Bom** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài 300m lộ giới quy hoạch 15.5m (hiện trạng 5.5m, mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Mạc Đĩnh Chi**.

28. Đường số 9 (khu Bắc): Điểm đầu giáp với đường **Mạc Đĩnh Chi** (*tên đường dự kiến đặt*), điểm cuối giáp với đường **Bà Triệu** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài 290m lộ giới quy hoạch 15.5m (hiện trạng 5.5m, mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Y Bom**.

29. Đường số 12 (khu Bắc): Điểm đầu giáp với đường **Bà Triệu** (*tên đường dự kiến đặt*), điểm cuối giáp với đường **Hai Bà Trưng** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài 285m lộ giới quy hoạch 10-15.5m (hiện trạng 5.5m, mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Trần Quốc Toản**.

30. Đường số 3 (khu Nam): Điểm đầu giao Quốc lộ 24 (Gần trụ sở Công An huyện), điểm cuối giáp Lý Thái Tổ (đoạn đi khu QH Đông Nam), chiều dài 780m lộ giới quy hoạch 15.5m (hiện trạng 5.5m, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Ngô Quyền**.

31. Đường số 2 (khu Nam): Điểm đầu giáp với đường **Nguyễn Đình Chiểu** (*tên đường dự kiến đặt*), điểm cuối giáp với đường **Ngô Quyền** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài: 1.840m lộ giới quy hoạch 15.5m (hiện trạng 5.5m, mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Phan Bội Châu**.

32. Đường số 5 (khu Nam): Điểm đầu giáp với đường **Nguyễn Đình Chiểu** (*tên đường dự kiến đặt*), điểm cuối giáp với điểm chờ khu quy hoạch dân cư, chiều dài 250m lộ giới quy hoạch 15.5m (hiện trạng 5.5m, mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Cao Bá Quát**.

33. Đường số 4 (khu Nam): Điểm đầu giao QL 24 (Gần TT thể dục thể thao), điểm cuối giáp với đường **Phan Bội Châu** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài 5.580m lộ giới quy hoạch 13.5-15.5m (hiện trạng 3.5 - 6m, mặt đường láng nhựa và bê tông). Dự kiến đặt tên đường **Lý Thái Tổ**.

34. Đường từ Quốc lộ 24 đi khu sản xuất rau hoa xứ lạnh: Điểm đầu giáp với đường **Phạm Văn Đồng** (*tên đường dự kiến đặt*), điểm cuối khu du lịch Thác Pa Sỡ, chiều dài 5.200m lộ giới quy hoạch 19,0m (hiện trạng 5.5m, mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Trần Hưng Đạo**.

35. Đường du lịch số 1: Điểm đầu giao tỉnh lộ 676 (bên hông kho bạc huyện), điểm cuối giáp Quốc lộ 24 (khách sạn Hoa Hồng), chiều dài: 3.240m lộ giới quy hoạch 19.0m (hiện trạng 5.5m, mặt đường nhựa và láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Xuân Diệu**.

36. Đường quy hoạch số 1 (khu biệt thự phía Tây): Điểm đầu giáp với ngã 5 sau lưng Hạt Kiểm lâm, điểm cuối giáp với đường **Đinh Bộ Lĩnh** (*tên đường*

dự kiến đặt, chiều dài 200m lộ giới quy hoạch 15,5m (hiện trạng 5,5m, mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Tổ Hữu**.

37. Đường quy hoạch số 2 (khu biệt thự phía Tây): Điểm đầu giáp với đường **Xuân Diệu** (*tên đường dự kiến đặt*), điểm cuối giáp với đường **Tổ Hữu** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài: 680m lộ giới quy hoạch 15,5m (hiện trạng 5,5m, mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Nguyễn Văn Trỗi**.

38. Đường quy hoạch số 3 (khu biệt thự phía Tây): Điểm đầu giáp với đường **Nguyễn Văn Trỗi** (*tên đường dự kiến đặt*), điểm cuối giáp với đường **Tổ Hữu** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài 220m lộ giới quy hoạch 15,5m (hiện trạng 5,5m, mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Đinh Bộ Lĩnh**.

39. Đường quy hoạch số 1: Điểm đầu giao Quốc lộ 24 (Đổi diện Bưu điện cũ), điểm cuối qua cầu vòm Đăk Ke, chiều dài 890m lộ giới quy hoạch 16.5m (hiện trạng 6.0m, vỉa hè 3mx2, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Trần Quang Khải**.

40. Đường quy hoạch số 2 (khu nhà báo): Điểm đầu giáp với đường **Xuân Diệu** (*tên đường dự kiến đặt*), điểm cuối giáp giáp với đường **Trần Quang Khải** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài 1.050m lộ giới quy hoạch 15.5m (hiện trạng 5.5m, mặt đường bê tông). Dự kiến đặt tên đường **Hồ Xuân Hương**.

41. Đường quy hoạch số 3: Điểm đầu giáp với đường **Xuân Diệu** (*tên đường dự kiến đặt*), điểm cuối giáp với đường **Hồ Xuân Hương** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài 530m lộ giới quy hoạch 15.5m (hiện trạng 5.5m, mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Đoàn Thị Điểm**.

42. Đường quy hoạch số 4: Điểm đầu giáp với đường **Hồ Xuân Hương** (*tên đường dự kiến đặt*), điểm cuối giáp với đường **Trần Hưng Đạo** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài 2.000m lộ giới quy hoạch 16m (hiện trạng 5.0m, mặt đường bê tông). Dự kiến đặt tên đường **Sur Vạn Hạnh**.

43. Đường quy hoạch số 5: Điểm đầu giáp với đường **Trần Quang Khải** (*tên đường dự kiến đặt*), điểm cuối giáp với đường **Xuân Diệu** (*tên đường dự kiến đặt*), chiều dài 140m lộ giới quy hoạch 16m (hiện trạng 5.0m, mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Nguyễn Du**.

44. Đường vào thác Lô Ba: Điểm đầu giáp Quốc lộ 24 (Nút giao đầu thị trấn Măng Đen), điểm cuối giáp bãi đậu xe Thác Lô Ba, chiều dài 2.250m lộ giới quy hoạch 16m (hiện trạng 5.5m, mặt đường nhựa và Bê tông). Dự kiến đặt tên đường **Trần Kiên**.

45. Đường quy hoạch số 6: Điểm đầu giáp sân bay Măng Đen, điểm cuối giáp Cổng chính khu du lịch Hoàng Vũ, chiều dài 600m lộ giới quy hoạch 16m (hiện trạng 6.0m, mặt đường nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Nguyễn Đình Chiểu**.

46. Đường vào thủy điện Đăk Pô Ne: Điểm đầu giáp sân bay Măng Đen, điểm cuối giáp khu nhà vận hành thủy điện Đăk Pô Ne, chiều dài 3.200m lộ giới

quy hoạch 16m (hiện trạng 3.5m, mặt đường láng nhựa). Dự kiến đặt tên đường **Thanh Minh Tám** (*Danh sách tên đường và sơ đồ vị trí kèm theo*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao Ủy ban nhân dân thị trấn Măng Đen chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện việc cắm biển tên đường và các công việc có liên quan theo quy định của pháp luật (*sau khi Đề án được thông qua*).

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh Kon Tum;
- UBND tỉnh Kon Tum;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT huyện;
- Các phòng, ban trực thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT-LT, PVHTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thắng